

Bản án số: 01/2025/DS-ST
Ngày 01-7-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tuấn Kiệt

Ông Lê Trường Hận

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồng Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tố Như - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 239/2025/TLST- DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 159/2025/QĐ-ST ngày 10/6/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Châu Kim H**, sinh ngày 01/01/1965 – **Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H**

Địa chỉ: Khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường L, tỉnh Cà Mau).

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thái L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường L, tỉnh Cà Mau)

Bị đơn:

- Ông **Tăng Văn H1**, sinh ngày 01/01/1980

Địa chỉ: Số D, khóm T B, Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau)

- Bà **Thạch Thị Kim H2**, sinh ngày 01/01/1990

Địa chỉ: Khóm T B, Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau).

(Ông L, ông H1, bà H2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thái L trình bày: Từ năm 2022 đến năm 2023, bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H nhiều lần bán hàng tiêu dùng trả góp cho vợ chồng ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2, cụ thể như sau:

- Ngày 08/11/2022, bà Châu Kim H ký hợp đồng bán trả góp với bà Thạch Thị Kim H2, ông H1 và bà H2 mua 01 cái tủ áo, 01 cái tủ chén, 01 bếp ga, tổng giá trị đơn hàng là 14.300.000 đồng/tháng, trả góp mỗi tháng 1.100.000 đồng, ông H1 và bà H2 đã trả góp được số tiền 8.800.000 đồng, đến ngày 17/8/2023 thì ngưng trả góp, số tiền ông H1 và H2 nợ lại của hợp đồng này 5.500.000 đồng.

- Ngày 17/01/2023, bà Châu Kim H ký hợp đồng bán trả góp với bà Thạch Thị Kim H2, ông H1 và bà H2 mua 01 máy giặt 15kg, 01 cái giường, 02 cái nệm, tổng giá trị đơn hàng là 35.000.000 đồng, trả góp mỗi tháng 2.500.000 đồng/tháng, góp đến ngày 17/4/2024 là kết thúc, nhưng cho đến nay ông H1 và bà H2 chưa trả được đồng nào.

- Ngày 20/01/2023, bà Châu Kim H ký hợp đồng bán trả góp với bà Thạch Thị Kim H2 ông H1 và bà H2 mua 01 cái tủ thờ, tổng giá trị đơn hàng là 15.000.000 đồng, trả góp mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng, thời gian trả góp đến ngày 15/10/2024 là kết thúc, nhưng đến nay ông H1 và bà H2 chưa trả đồng nào.

- Ngày 26/8/2023, bà Châu Kim H ký hợp đồng bán trả góp với ông Tăng Văn H1, ông H1 và bà H2 mua 01 cái tivi 65inch, 01 máy giặt 14kg, tổng giá trị đơn hàng là 24.000.000 đồng, trả góp mỗi tháng 15.000.000 đồng/tháng, thời gian trả góp đến ngày 15/10/2023 là kết thúc, nhưng đến nay ông H1 và bà H2 chưa trả đồng nào.

Tổng cộng ông H1 và bà H2 mua hàng hoá số tiền là 88.300.000 đồng, nhưng chỉ thanh toán được số tiền 8.800.000 đồng, còn nợ lại số tiền 79.500.000 đồng, khoản nợ này đã hết thời hạn trả góp, nhưng ông H1 và bà H2 trốn tránh không thanh toán cho bà H. Do ông H1 và bà H2 là vợ chồng, nên bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H khởi kiện yêu cầu ông H1 và bà H2 cùng có trách nhiệm trả số tiền mua hàng trả góp còn nợ tổng cộng là 79.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của toà án như Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2, nhưng ông H1 và bà H2 đều vắng tại các buổi làm việc mà không rõ lý do. Do đó, Toà án không ghi nhận được ý kiến của ông H1 và bà H2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh

chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán”. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền nợ mua hàng tiêu dùng là 79.500.000 đồng và tiền lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án. Đối với án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ đơn khởi kiện ngày 19/3/2025, nguyên đơn bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H yêu cầu bị đơn ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 trả nợ hợp đồng mua hàng trả góp, nên có căn cứ xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”; bị đơn ông Tăng Văn H1, bà Thạch Thị Kim H2 đang cư trú tại: khóm T B, Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau), nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật. Bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án là chưa chấp hành đúng quy định pháp luật. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thái L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng ông H1 và bà H2 vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nguyên đơn bà Châu Kim H - Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H yêu cầu bị đơn ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 trả số tiền nợ mua hàng tiêu dùng trả góp là 79.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, bà H có cung cấp chứng cứ là 04 Hợp đồng mua bán trả góp ngày 08/11/2022, ngày 17/01/2023, ngày 20/01/2023 và ngày 28/6/2023, tổng số tiền mua hàng hoá là 88.300.000 đồng, ông H1 và bà H2 đã thanh toán được 8.800.000 đồng, còn nợ lại số tiền 79.500.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập, nhưng ông H1 và bà H2 không đến tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại Biên bản sự việc ngày 25/4/2025, ông Lê Minh T – Trưởng Ban N, phường H thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay phường B, tỉnh Cà Mau) xác định ông H1 và bà H2 là vợ

chồng, đang sinh sống tại địa phương, chính quyền địa phương đã phối hợp với Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho ông H1 và bà H2 đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào Hợp đồng mua bán trả góp ngày 08/11/2022, 17/01/2023, 20/01/2023 được ký kết giữa bên bán là bà H và bên mua là bà H2 và Hợp đồng mua bán trả góp ngày 26/8/2023 được ký kết giữa bên bán là bà H và bên mua là ông H1, nội dung các hợp đồng mua bán thể hiện đầy đủ thông tin loại hàng hoá, giá trị hàng hoá, thời hạn và phương thức thanh toán, do đó có cơ sở xác định việc mua bán hàng tiêu dùng trả góp giữa bà H, ông H1 và bà H2 là có xảy ra trên thực tế. Tổng số tiền mua hàng trả góp của 04 hợp đồng là 88.300.000 đồng, bà H xác định ông H1 và bà H2 đã thanh toán được 8.800.000 đồng, còn nợ lại số tiền 79.500.000 đồng. Việc vợ chồng ông H1 và bà H không thanh toán tiền mua hàng đúng thời hạn đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bà H nên bà H khởi kiện yêu cầu ông H1 và bà H2 thanh toán số tiền nợ mua hàng 79.500.000 là có căn cứ chấp nhận. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông H1 và bà H2 không phản bác, không cung cấp chứng cứ chứng minh đã thanh toán cho bà H, do ông H1 và bà H2 là vợ chồng nên ông bà cùng có trách nhiệm trả số nợ này. Từ những phân tích nêu trên, cho thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H, buộc ông H1 và bà H2 có trách nhiệm thanh toán cho bà H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H số tiền mua hàng trả góp còn nợ theo 04 hợp đồng trả góp ngày 08/11/2022, ngày 17/01/2023, ngày 20/01/2023 và ngày 26/8/2023 là 79.500.000 đồng, bà H không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị đơn ông H1 và bà H2 có nghĩa vụ trả nợ số tiền 79.500.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 3.975.000 đồng. Bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H không phải chịu án phí, bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.988.000 đồng theo Biên lai thu số 0000262 ngày 01/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Cà Mau) nay được hoàn lại toàn bộ.

[5] Xét ý kiến trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về việc giải quyết vụ án là phù hợp, có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Các điều 430, 431, 433, 434 và 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H đối với ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trả góp.

Buộc Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 cùng có nghĩa vụ trả cho bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H số tiền mua hàng trả góp theo các hợp đồng mua bán trả góp (Hợp đồng trả góp ngày 08/11/2022, ngày 17/01/2023, ngày 20/01/2023 và ngày 26/8/2023) tổng cộng là 79.500.000 đồng (bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Tăng Văn H1 và bà Thạch Thị Kim H2 phải nộp 3.975.000 đồng. Bà Châu Kim H – Chủ hộ kinh doanh Châu Kim H không phải chịu án phí, bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.988.000 đồng theo Biên lai thu số 0000262 ngày 01/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Cà Mau) nay được hoàn lại toàn bộ.

3. Bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV6, tỉnh Cà Mau;
- Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt